

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN TỔNG QUÁT

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): Kế toán ngân hàng

Tên học phần (tiếng Anh): Bank Accounting

Mã học phần: 0101002036

Mã tự quản: 12202017

Thuộc khối kiến thức: Ngành chính

Đơn vị phụ trách: Bộ môn Kế toán – Khoa Tài chính Kế toán

Số tín chỉ: 2 (1,1,4)

Phân bố thời gian:

- Tổng số tiết : 135 tiết
- Số tiết lý thuyết : 15 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 30 tiết
- Số tiết tự học : 90 tiết

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: Không;
- Học phần học trước: Nguyên lý kế toán (12200005);
- Học phần song hành: Không.

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1.	TS. Huỳnh Thị Hương Thảo	thaoht@hufi.edu.vn	Khoa TCKT – HUFU
2.	ThS. Bùi Nguyên Khả	khabn@hufi.edu.vn	Khoa TCKT – HUFU

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Kế toán ngân hàng là một trong những môn học thuộc khối kiến thức ngành chương trình đào tạo cử nhân Kế toán và Tài chính Ngân hàng. Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kế toán ngân hàng như: kế toán nghiệp vụ huy động vốn; kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng; kế toán nghiệp vụ tín dụng; kế toán các nghiệp vụ về ngoại tệ và kế toán về kết quả kinh doanh. Với các kiến thức đã học, sinh viên có thể hiểu được các nguyên tắc và phương pháp kế toán cơ bản đối với những hoạt động điển hình của một ngân hàng; thu thập, xử lý, đối chiếu, hạch toán được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng. Đây là những kiến thức cần thiết và

nền tảng để sinh viên có thể hiểu và thực hiện công tác kế toán trong một ngân hàng cụ thể, tự tin và chủ động trong việc ghi nhận và xử lý nghiệp vụ.

4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	Hiểu và có kiến thức về hệ thống pháp lý kế toán các ngân hàng thương mại; Vận dụng kiến thức cơ sở ngành kế toán để học tập trong lĩnh vực kế toán ngân hàng.	PLO1.1 PLO1.2	3 3
G2	Vận dụng kiến thức về kế toán ngân hàng để nghiên cứu sâu trong các lĩnh vực khác thuộc ngành Tài chính ngân hàng.	PLO4.2 PLO4.3	3 4
G3	Vận dụng được các quy định về chính sách, chế độ kế toán để trình bày và cung cấp thông tin liên quan đến ngân hàng đáng tin cậy.	PLO6.1 PLO8.2	4 3
G4	Có khả năng làm việc nhóm và thể hiện được sự độc lập trong công việc; Biết tự tìm hiểu, tự định hướng và cập nhật kiến thức về kế toán ngân hàng để nâng cao năng lực chuyên môn.	PLO12.1 PLO14.2	3 3

5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CĐR) chi tiết của học phần Kế toán ngân hàng như sau:

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	CLO1.1	Hiểu và có kiến thức về hệ thống pháp lý kế toán các tổ chức tín dụng nói chung và ngân hàng thương mại nói riêng.	3
	CLO1.2	Hiểu được khái niệm, bản chất, nguyên tắc, đặc trưng của kế toán ngân hàng và các phương pháp kế toán cơ bản trong ngành ngân hàng.	3
G2	CLO2.1	Vận dụng kiến thức về nguyên lý kế toán và kế toán ngân hàng để nghiên cứu sâu trong các lĩnh vực khác thuộc ngành Tài chính ngân hàng.	3
	CLO2.2	Phân tích kiến thức chuyên ngành về ngân hàng và kế toán ngân hàng giải quyết các vấn đề phát sinh tại Ngân hàng.	4
G3	CLO3.1	Vận dụng được các quy định về chính sách, chế độ kế toán để trình bày và cung cấp thông tin liên quan đến ngân hàng đáng tin cậy.	4
	CLO3.2	Thực hiện được các phương pháp hạch toán thuộc một nghiệp vụ ngân hàng cụ thể.	3

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
G4	CLO 4.1	Biết tự tìm hiểu và cập nhật kiến thức về kế toán ngân hàng để nâng cao năng lực chuyên môn và vận dụng các công cụ hỗ trợ trong công việc.	3
	CLO 4.2	Biết tự định hướng để thực hiện công việc chuyên môn về các nghiệp vụ kế toán ngân hàng.	3

6. NỘI DUNG HỌC PHẦN

6.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]			
			Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Tổng quan về kế toán ngân hàng	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2	18	2	4	12
2.	Kế toán nghiệp vụ huy động vốn	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	36	4	8	24
3.	Kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	27	3	6	18
4.	Kế toán nghiệp vụ tín dụng	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	18	2	4	12
5.	Kế toán các nghiệp vụ về ngoại tệ	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	18	2	4	12
6.	Kế toán về kết quả kinh doanh	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	18	2	4	12
Tổng			135	15	30	90

6.2. Nội dung chi tiết của học phần

Chương 1: Tổng quan về kế toán ngân hàng

1.1. Những vấn đề chung về kế toán ngân hàng

1.1.1. Khái niệm kế toán ngân hàng

1.1.2. Đối tượng của kế toán ngân hàng

1.1.3. Nguyên tắc và chuẩn mực kế toán

1.2. Tài khoản và hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng

1.2.1. Tài khoản và phân loại tài khoản

1.2.2. Hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng

- 1.3. Chứng từ kế toán ngân hàng
 - 1.3.1. Khái niệm
 - 1.3.2. Phân loại chứng từ
 - 1.3.3. Kiểm soát chứng từ
 - 1.3.4. Tổ chức luân chuyển chứng từ
- 1.4. Tổ chức kế toán ngân hàng
 - 1.4.1. Các hình thức kế toán
 - 1.4.2. Tổ chức kế toán tại ngân hàng

Chương 2: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn

- 2.1. Khái quát về nghiệp vụ huy động vốn
 - 2.1.1. Các loại vốn huy động
 - 2.1.2. Phương pháp tính lãi
- 2.2. Phương pháp hạch toán nghiệp vụ huy động vốn
 - 2.2.1. Tài khoản sử dụng
 - 2.2.2. Phương pháp hạch toán
 - 2.2.2.1. Kế toán tiền gửi thanh toán
 - 2.2.2.2. Kế toán tiền gửi có kỳ hạn
 - 2.2.2.3. Kế toán tiền gửi tiết kiệm
 - 2.2.2.3.1. Kế toán tiền gửi tiết kiệm không kỳ hạn
 - 2.2.2.3.2. Kế toán tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn
 - 2.2.2.4. Kế toán phát hành giấy tờ có giá
 - 2.2.2.4.1. Kế toán phát hành giấy tờ có giá theo mệnh giá
 - 2.2.2.4.2. Kế toán phát hành giấy tờ có giá có chiết khấu
 - 2.2.2.4.3. Kế toán phát hành giấy tờ có giá có phụ trội

Chương 3: Kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng

- 3.1. Khái quát về dịch vụ thanh toán qua ngân hàng
 - 3.1.1. Nội dung và quy trình thanh toán bằng ủy nhiệm chi
 - 3.1.2. Nội dung và quy trình thanh toán bằng ủy nhiệm thu
 - 3.1.3. Nội dung và quy trình thanh toán bằng séc
 - 3.1.4. Nội dung và quy trình thanh toán bằng thẻ
- 3.2. Tài khoản sử dụng
- 3.3. Phương pháp hạch toán

3.3.1. Kế toán thanh toán bằng ủy nhiệm chi

3.3.2. Kế toán thanh toán bằng ủy nhiệm thu

3.3.3. Kế toán thanh toán bằng séc

3.3.4. Kế toán thanh toán bằng thẻ

Chương 4: Kế toán nghiệp vụ tín dụng

4.1. Khái quát về nghiệp vụ tín dụng

4.1.1. Phân loại tín dụng ngân hàng

4.1.2. Phương pháp tính thu nợ và lãi

4.2. Kế toán nghiệp vụ cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn

4.2.1. Tài khoản sử dụng

4.2.2. Phương pháp hạch toán

4.3. Kế toán lập dự phòng và sử dụng dự phòng rủi ro tín dụng

4.4. Kế toán xử lý tài sản liên quan đến nợ vay có vấn đề

Chương 5: Kế toán các nghiệp vụ về ngoại tệ

5.1. Khái quát về nghiệp vụ ngoại tệ

5.2. Kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ

5.2.1. Tài khoản sử dụng

5.2.2. Kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ

5.2.2.1. Kế toán các hình thức kinh doanh ngoại tệ chủ yếu

5.2.2.2. Kế toán về kết quả kinh doanh ngoại tệ

5.2.2.3. Kế toán đánh giá lại ngoại tệ kinh doanh

5.3. Kế toán nghiệp vụ thanh toán quốc tế

5.3.1. Kế toán về phương thức chuyển tiền

5.3.2. Kế toán về phương thức ủy thác thu

5.3.3. Kế toán về phương thức tín dụng chứng từ

Chương 6: Kế toán về kết quả kinh doanh

6.1. Khái quát về thu nhập, chi phí, kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận ngân hàng

6.2. Kế toán thu nhập

6.2.1. Tài khoản sử dụng

6.2.2. Phương pháp hạch toán

6.3. Kế toán chi phí

- 6.3.1. Tài khoản sử dụng
- 6.3.2. Phương pháp hạch toán
- 6.4. Kế toán kết quả kinh doanh
 - 6.4.1. Tài khoản sử dụng
 - 6.4.2. Phương pháp hạch toán
- 6.5. Kế toán phân phối lợi nhuận ngân hàng
 - 6.5.1. Tài khoản sử dụng
 - 6.5.2. Phương pháp hạch toán

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
Quá trình			50	
Chuyên cần	Suốt quá trình học	CLO4.1; CLO4.2	5	I.1
Thảo luận nhóm	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	10	II.3
<i>Bài tập 1:</i> Bài tập về bảng cân đối kế toán của ngân hàng thương mại	Khi học chương 1	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	2	II.6, II.7
<i>Bài tập 2:</i> Bài tập về hạch toán kế toán nghiệp vụ huy động vốn	Khi học chương 2	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	5	II.6, II.7
<i>Bài tập 3:</i> Bài tập về hạch toán kế toán nghiệp vụ thanh toán	Khi học chương 3	CLO4.1; CLO6; CLO7.1, 7.2; CLO8	5	II.6, II.7
<i>Bài tập 4:</i> Bài tập về hạch toán kế toán nghiệp vụ tín dụng	Khi học chương 4	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	5	II.6, II.7
<i>Bài tập 5:</i> Bài tập về hạch toán kế toán nghiệp vụ về ngoại tệ	Khi học chương 5	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	5	II.6, II.7

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
<i>Bài tập 6:</i> Bài tập về hạch toán kế toán kết quả kinh doanh	Khi học chương 6	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	3	II.6, II.7
<i>Tiểu luận:</i> Sinh viên tìm chứng từ kế toán ngân hàng, nêu nội dung nghiệp vụ kinh tế của chứng từ đó và hạch toán bút toán liên quan	Suốt quá trình học	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO4.1, CLO4.2	10	II.6, II.7
Thi cuối kỳ			50	
Thi trắc nghiệm bao quát nội dung tất cả các chương của học phần: - Chương 1: 10% câu hỏi - Chương 2: 25% câu hỏi - Chương 3: 25% câu hỏi - Chương 4: 20% câu hỏi - Chương 5: 10% câu hỏi - Chương 6: 10% câu hỏi	Sau khi kết thúc học phần	CLO1.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2		Theo thang điểm của đề thi

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính

[1]. Huỳnh Thị Hương Thảo (2020). *Giáo trình Kế toán Ngân hàng*. Lưu hành nội bộ. Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP HCM.

8.2. Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Thị Loan (2015). *Kế toán Ngân hàng*. Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM

[2]. Trương Thị Hồng (2014). *Kế toán ngân hàng - Lý thuyết và Bài tập*. Nhà xuất bản Tài Chính.

[3]. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (2014). *Thông tư số 10/2014/TT-NHNN* về sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

[4]. Trần Phước và cộng sự (2018). *Nguyên lý kế toán*. Lưu hành nội bộ. Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP HCM.

[5]. Huỳnh Thị Hương Thảo và cộng sự (2020). *Ngân hàng thương mại 1*. Lưu hành nội bộ. Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP HCM.

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập;
- + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
- + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được cung cấp trên E-classroom.
- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, vấn đáp trên lớp;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Kế toán và ngành Tài chính Ngân hàng từ khóa 11ĐH;
- Giảng viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biên soạn đề cương học phần chi tiết phục vụ giảng dạy, biên soạn bộ đề thi, kiểm tra;
- Sinh viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biết các thông tin về học phần, từ đó xác định nội dung học tập và chủ động lên kế hoạch học tập phù hợp nhằm đạt được kết quả mong đợi;
- Đề cương học phần tổng quát được ban hành kèm theo chương trình đào tạo và công bố đến các bên liên quan theo quy định.

11. PHÊ DUYỆT

Phê duyệt lần đầu

Phê duyệt bản cập nhật lần thứ: 3

Ngày phê duyệt: 10/8/2020

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người viết

PGS.TS Trần Phước

ThS. Đinh Thành Cung

TS. Huỳnh Thị Hương Thảo